

Số: 39 /2022/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 20 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành bộ đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng
công trình xây dựng tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 2 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 123/TTr-SXD ngày 29 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh

Đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng tỉnh Đồng Nai được ban hành để áp dụng với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xác định chi phí đầu tư xây dựng của các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công và dự án đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Ban hành Đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng tỉnh Đồng Nai, cụ thể gồm:

1. Đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng tỉnh tập I;
2. Đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng tỉnh tập II;
3. Đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng tỉnh tập III.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2022 và thay thế Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành bộ đơn giá sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng tỉnh Đồng Nai.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Chánh, phó Văn phòng;
 - Công thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu VT,KTNS (30 bản).
- ThaiTM

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức

